

**CỤC DỰ TRỮ NHÀ NƯỚC
CHI CỤC DỰ TRỮ NHÀ NƯỚC
KHU VỰC XIV**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 631 /TB-DTKV.XIV

Đồng Tháp, ngày 24 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc mời chào giá “giá dịch vụ đấu giá và chi phí đấu giá tài sản” bán đấu giá gạo dự trữ quốc gia thuộc chỉ tiêu kế hoạch xuất năm 2026 (lần 2)

Kính gửi: Các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016; Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19/6/2023; Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 89/2015/TT-BTC ngày 11/6/2015; Thông tư số 92/2018/TT-BTC ngày 02/10/2018, Thông tư số 25/2025/TT-BTC ngày 12/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 89/2015/TT-BTC về hướng dẫn nhập, xuất, mua, bán hàng dự trữ quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1311/QĐ-BTP ngày 22/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành khung giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá;

Căn cứ Quyết định số 414/QĐ-CDT ngày 24/9/2026 của Cục Dự trữ Nhà nước về việc phê duyệt kế hoạch bán đấu giá gạo dự trữ quốc gia thuộc chỉ tiêu kế hoạch xuất năm 2026 (lần 2);

Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực XIV kính mời các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tham gia chào giá “giá dịch vụ đấu giá và chi phí đấu giá tài sản” bán đấu giá gạo dự trữ quốc gia thuộc chỉ tiêu kế hoạch xuất năm 2026 (lần 2), cụ thể như sau:

1. Thông tin về tài sản bán đấu giá:

- **Tên tài sản bán đấu giá:** Gạo DTQG loại 15% tấm, nhập kho năm 2025 (đợt 1).
- **Số lượng :** 504.215 kg, được chia thành 02 đơn vị tài sản (bán riêng từng đơn vị tài sản).
- **Chủng loại, tiêu chuẩn chất lượng :** Gạo hạt dài, loại 15% tấm, được xay xát từ thóc thu hoạch vụ Đông Xuân năm 2025, có xuất xứ trong nước (tại khu vực Nam Bộ), nhập kho DTQG năm 2025 (đợt 1); Gạo bảo quản từ tháng 5/2025 đến nay; đảm bảo chất lượng gạo xuất kho theo Thông tư số 78/2019/TT-BTC ngày 12/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với gạo dự trữ quốc gia.
- **Địa điểm để hàng:** Kho Trâm Vàng, Điểm kho ĐK16.KV14 (Địa chỉ: Phường Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh), với số lượng : 504.215 kg.

2. Giá khởi điểm (theo Quyết định số 414/QĐ-CDT ngày 24/9/2026 của Cục Dự trữ Nhà nước) : **504.215 kg x 8.900 đồng/kg = 4.487.513.500 đồng (Bằng chữ : Bốn tỷ, bốn trăm tám mươi bảy triệu, năm trăm mười ba nghìn, năm trăm đồng).**

* Thông tin chi tiết về đơn vị tài sản bán đấu giá, địa điểm để hàng, đơn giá khởi điểm và giá khởi điểm, như sau:

TT	Đơn vị tài sản đấu giá	Địa điểm để hàng	Số lượng (kg)	Đơn giá khởi điểm (đồng/kg)	Giá khởi điểm (đồng)
1	Số 01	Lô số 01 - Nhà kho K1; Lô số 05 - Nhà kho K1 (Kho Trâm Vàng, Điểm kho K16.KV14, Chi cục DTNN khu vực XIV)	267.000	8.900	2.376.300.000
2	Số 02	Lô số 02 - Nhà kho K1; Lô số 03 - Nhà kho K1 (Kho Trâm Vàng, Điểm kho K16.KV14, Chi cục DTNN khu vực XIV)	237.215	8.900	2.111.213.500
		Tổng cộng	504.215		4.487.513.500

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

Tổ chức đấu giá phải đáp ứng các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 của Quốc hội được sửa đổi, bổ sung theo Luật giá số 16/2023/QH15 và Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 của Quốc Hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản.

Trình tự thủ tục về lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được thực hiện theo quy định pháp luật về đấu thầu.

4. . Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến.

5. Thông tin cần báo giá: Giá dịch vụ đấu giá tài sản không vượt mức tối đa khung giá dịch vụ quy định tại Quyết định số 1311/QĐ-BTP ngày 22/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành khung giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá.

(Báo giá theo mẫu Phụ lục đính kèm).

- Đồng thời cung cấp Hồ sơ chứng minh năng lực, kinh nghiệm đáp ứng các tiêu chí nêu tại Mục 3 công văn này.

6. Thông tin tiếp nhận báo giá:

- Thời hạn nhận báo giá: **Kể từ ngày ra thông báo đến hết ngày 28/9/2026.**

- Hình thức nộp: Gửi trực tiếp đến Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực XIV. Địa chỉ: Đường 3/2, Xã Mỹ Thọ, Tỉnh Đồng Tháp; Điện thoại: 02773666661; E-mail: dtnnkv14@gdsr.gov.vn.

Chi cục dự trữ Nhà nước khu vực XIV kính mời các Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tham gia gửi báo giá trong thời gian quy định.

Trân trọng kính mời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, Phòng QLH (07).



Phụ lục : MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Công văn số 631/TB-DTKV.XIV ngày 24/9/2026 của Chi cục DTNN khu vực XIV)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****BÁO GIÁ GIÁ DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ VÀ CHI PHÍ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

Kính gửi: Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực XIV

Tên tổ chức hành nghề đấu giá:

Đại diện là Ông (bà): Chức vụ :

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Mã số thuế:

Sau khi nghiên cứu Văn bản ngày 24/9/2026 của Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực XIV về việc mời chào giá “giá dịch vụ đấu giá và chi phí đấu giá tài sản” bán đấu giá gạo dự trữ quốc gia thuộc chỉ tiêu kế hoạch xuất năm 2026 (lần 2). Đơn vị chúng tôi trân trọng báo giá, như sau:

1. Giá dịch vụ đấu giá và chi phí đấu giá tài sản

TT	Nội dung	Giá chào (đồng)
1	Giá dịch vụ đấu giá tài sản	
2	Chi phí đấu giá tài sản theo quy định tại Khoản 2 Điều 66 Luật đấu giá tài sản	
	Tổng cộng	

* Giá dịch vụ đấu giá và chi phí đấu giá tài sản trên là mức giá tối đa trong trường hợp đấu giá thành tất cả các ĐVTS (Bao gồm cả 2% trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm, Thuế VAT, chi phí niêm yết, thông báo công khai và chi phí thực tế hợp lý).

* Trường hợp đấu giá thành một hoặc một số đơn vị tài sản trên tổng số ĐVTS thì giá dịch vụ đấu giá tài sản được tính như sau:

+ Giá dịch vụ đấu giá thành một hoặc một số ĐVTS = Tỷ lệ % đấu giá thành theo giá khởi điểm x Giá dịch vụ đấu giá thành tất cả ĐVTS.

+ Chi phí đấu giá tài sản theo quy định tại Khoản 2 Điều 66 Luật đấu giá tài sản.

* Trường hợp đấu giá không thành trong các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 52 Luật đấu giá: Chỉ thu chi phí đấu giá tài sản theo quy định tại Khoản 2 Điều 66 Luật đấu giá tài sản, không thu giá dịch vụ đấu giá tài sản.

2. Chúng tôi cam kết là tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đáp ứng các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 của Quốc hội được sửa đổi, bổ sung theo Luật giá số 16/2023/QH15 và Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024 của Quốc Hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản.

(Có hồ sơ chứng minh năng lực, kinh nghiệm gửi kèm theo).

Báo giá có hiệu lực trong vòng ... ngày, kể từ ngày ký.

..... ngày tháng năm

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ

(Ký, chức danh, họ tên và đóng dấu)